

Số: 19/2017/QĐST-DS

Quảng Nam, ngày 04 tháng 7 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 23/2017/TLST-DS ngày 25 tháng 4 năm 2017;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

- *Đồng nguyên đơn:* Ông Đặng Đức P, sinh năm 1958
Ông Đặng Đức T, sinh năm 1970

Cùng trú tại: Thôn 8, xã A, huyện N, tỉnh Quảng Nam.

Ông Đặng Đức H, sinh năm 1965

Bà Đặng Thị Phương T, sinh năm 1976

Ông Đặng Đức D, sinh năm 1972

Ông Đặng Đức C, sinh năm 1956

Cùng trú tại: Thôn 7, xã A, huyện N, tỉnh Quảng Nam.

Bà Đặng Thị H, sinh năm 1961

Trú tại: số 420 đường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định.

Bà Đặng Thị V, sinh năm 1952

Trú tại: Số 02 đường Đ, thành phố Đà Nẵng.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Đặng Đức H, ông Đặng Đức D, bà Đặng Thị Phương T, bà Đặng Thị H, bà Đặng Thị V: Ông Đặng Đức P, ông Đặng Đức T, ông Đặng Đức C.

- *Bị đơn:* Ông Đặng G, sinh năm 1938

Trú tại: Thôn 7, xã A, huyện N, tỉnh Quảng Nam.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Đặng Đức P, sinh năm 1978.

Trú tại: số 22 đường C, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1938

Trú tại: Thôn 7, xã A, huyện N, tỉnh Quảng Nam.

+ Ủy ban nhân dân huyện N, tỉnh Quảng Nam

Địa chỉ: Số 02 đường T, thị trấn P, huyện N, tỉnh Quảng Nam.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần N, chức vụ: Chủ tịch.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Hoàng H, chức vụ: Phó Trưởng phòng Phòng Tài nguyên và Môi trường.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Con đường được sử dụng làm lối đi chung cho các đồng thừa kế của hộ bà Lê Thị L gồm bà Đặng Thị V, ông Đặng Đức C, ông Đặng Đức P, bà Đặng Thị H, ông Đặng Đức H, ông Đặng Đức T, ông Đặng Đức D, bà Đặng Thị Phương T và hộ ông Đặng G có diện tích là 109,5 m² (bề rộng mặt tiền là 3,0m, bề rộng mặt hậu là 4,4m, nối từ đường bê tông nông thôn rộng 3,0m đến phần đất của hộ ông Đặng G) thuộc thửa đất số 1377, tờ bản đồ số 02, diện tích 2.240 m² tại thôn 7, xã A, huyện N, tỉnh Quảng Nam, có tứ cận được xác định như sau:

Phía Đông: giáp đường giao thông nông thôn có cạnh dài 3,0m;

Phía Tây: giáp đất ở ông Đặng G có cạnh dài 4,4m;

Phía Nam: giáp đất hộ bà Lê Thị L có cạnh dài 32m;

Phía Bắc: giáp đất hộ bà Lê Thị L có cạnh dài 34,6m.

(Theo Trích đo địa chính số 09/TĐ-TN&MT ngày 22/6/2017 của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện N).

Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Đặng Đức P tự nguyện chịu 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền 200.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm ông P đã nộp tại biên lai thu số 003109 ngày 15/6/2011 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N. Hoàn trả lại cho ông Đặng Đức P số tiền là 50.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- CTHADS huyện N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hòa